

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông năm 2017; các văn bản hướng dẫn của Bộ, Ngành, Trung ương và tỉnh hình thực tế tại địa phương. Ủy ban nhân dân xây dựng Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa III, như sau:

**I. Căn cứ pháp lý ban hành:**

Nghị quyết được xây dựng dựa trên các căn cứ pháp lý sau đây:

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
3. Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
4. Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;
5. Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
6. Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

**II. Về sự cần thiết ban hành Nghị quyết:**

Thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước và theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 4 Thông tư này. Trường hợp cần*

*thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này.” Trên cơ sở đó, việc Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết trên là yêu cầu cần thiết.*

### **III. Mục đích, quản điểm xây dựng Nghị quyết.**

#### 1. Mục đích:

Nhằm điều chỉnh kịp thời và thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh về nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

#### 2. Quản điểm xây dựng.

Quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo đúng quy định tại Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 của Bộ Tài chính.

### **IV. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị quyết:**

#### 1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

#### 2. Đối tượng áp dụng:

Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

### **V. Mục tiêu, nội dung của chính sách giải pháp thực hiện chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản.**

#### 1. Mục tiêu:

Điều chỉnh, quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo đúng quy định tại Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 của Bộ Tài chính.

#### 2. Nội dung:

Các nội dung chi liên quan đến công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

#### 3. Mức chi:

- Đối với các nội dung chi quy định từ khoản 1 đến khoản 16 và khoản 18 Điều 3 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 thực hiện theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức tài chính hiện hành.

- Đối với nội dung chi tại khoản 17 Điều 3 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 “Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức”: Mức chi tối đa: **400.000 đồng/hồ sơ** (bằng 80% mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 19/2017/TT-BTC).

**VI. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua:**

Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông triển khai thực hiện.

Nguồn kinh phí chi trả: Thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của đơn vị. Riêng Sở Tư pháp được bố trí thêm kinh phí để làm công tác kiểm tra, theo dõi, tổng hợp chung trên địa bàn toàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, HCSN (2).

**CHỦ TỊCH**

Số:...../2017/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày..... tháng..... năm 2017

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG  
KHÓA ....., KỶ HỌP THỨ .....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước cho công tác quản lý Nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;*

*Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày.....tháng.....năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**2. Đối tượng áp dụng**

Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2. Nội dung chi**

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước cho công tác quản lý Nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

### **Điều 3. Mức chi cụ thể**

1. Chi công tác phí cho những người thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

2. Chi điều tra, khảo sát, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

3. Chi hoạt động thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền:

Thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

4. Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: soạn thảo, góp ý, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

5. Chi cho công tác hệ thống hóa, rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17/8/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

6. Chi cho công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Nghị quyết số 34/2014/NQ-HĐND ngày 18/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

7. Chi cho công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

8. Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

9. Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ cho những người làm công tác theo dõi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Thông tư số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Liên Bộ: Nội vụ - Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

10. Chi tổ chức nghiên cứu khoa học về theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

11. Chi khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

12. Chi sơ kết, tổng kết tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

13. Chi xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Thông tư 13/2016/TT-BTP ngày 30/12/2016 của Bộ Tư pháp về việc quy định quy trình cung cấp, tiếp nhận, cập nhật thông tin và khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành theo quy định hiện hành.

14. Chi tổ chức cuộc thi, hội thi công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Nghị quyết số 34/2014/NQ-HĐND ngày 18/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định mức chi thực hiện công tác phổ

biển, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

15. Chi mua sắm, thuê trang thiết bị phục vụ cho quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính:

Thực hiện theo Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập.

16. Chi công bố kết quả xử lý hồ sơ xử lý vi phạm hành chính trái pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.:

Thực hiện theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp và phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện.

17. Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức: Mức chi tối đa 400.000 đồng/hồ sơ.

18. Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính (nếu có):

Theo hóa đơn, chứng từ chi thực tế hợp pháp, hợp lệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.

#### **Điều 4. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.**

1. Việc lập dự toán, quản lý kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính được thực hiện như sau:

a) Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao; các hoạt động, nội dung chi quy định tại Điều 2 và mức chi quy định tại Điều 3 Nghị quyết này, các cơ quan, đơn vị lập dự toán chi tiết kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách chi thường xuyên hàng năm gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

b) Đối với các tổ chức pháp chế không phải là đơn vị dự toán, hàng năm, tổ chức pháp chế căn cứ vào các nội dung kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính quy định tại Thông tư này và kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính được duyệt, lập dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính gửi bộ phận tài chính của cơ quan mình để tổng hợp chung vào dự toán kinh phí của cơ quan theo quy định;

c) Việc phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Việc sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định cụ thể tại Thông tư này.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Khi các văn bản quy phạm pháp luật quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa ..... Kỳ họp thứ ..... thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2017 và có hiệu lực từ ngày ..... tháng ..... năm 2017./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu;
- VP. Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- VP. Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- TT. HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**